TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MT
TỈNH L C

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2018/ HSST
Ngày: 22/ 5 /2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MT - TỈNH L C

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- chủ toạ phiên toà:* Bà Lò Thị Chiến
- *Các hội thẩm nhân dân:*

Bà: Lý Thi The Ông*:* Nguyễn Xuân Định

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lâm Thị Tuyết - Thư ký Toà án nhân dân huyện MT, tỉnh LC.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M T tham gia phiên toà: Ông Bùi Tống Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện MT, mở phiên toà công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 30/2018/HSST, ngày 12/ 04/2018 đối với bị cáo:

Vàng Phì H Tên gọi khác: Vàng A P, giới tính: Nam, sinh năm 1998 tại xã B T, huyện MT, tỉnh LC; nơi cư trú: bản NX, xã BT, huyện MT, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt; dân tộc: La Hủ; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: Không;

Con ông: Vàng XP, sinh năm 1969 và bà: Thàng ML, đã chết;

Mẹ kế: Phùng VP, sinh năm 1968, Nơi ĐKHKTT: Bản PKh, xã BT, huyện MT, tỉnh LC; chỗ ở hiện nay: bản NX, xã BT, huyện MT, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Bị cáo chưa có vợ, bị cáo chung sống như vợ chồng với Phùng PL sinh năm 1999; Chỗ ở hiện nay: Bản NX, xã BT, huyện MT, tỉnh LC; Nghề nghiệp: Trồng trọt.

Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ ngày 12/12/2017, bị tạm giam từ ngày 15/12/2017 đến 01/01/2018 được tại ngoại, Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 14 giờ, ngày 09/12/2017 Vàng PH sinh năm 1998 trú tại bản Nậm Xả, xã Bum tở, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu mượn xe mô tô của anh

trai Vàng XL sinh năm 1989 ở NX, xã BT, huyện MTcùng bản Vàng P H, một mình H điều khiển xe Mô tô lên khu vực xã NK, huyện MT đi tìm mua thuốc phiện về sử dụng và bán kiếm lời, khi đi đến bản NL, xã NK, Hừ để xe Mô tô ở bản rồi một mình đi bộ theo đường rừng, trên đường đi gặp một người đàn ông dân tộc Mông tên là Chính, H không biết lai lịch, qua trao đổi mua bán H mua được 01 gói với giá là 150.000 đồng, H cất giấu vào trong người rồi quay lại chỗ để xe Mô tô rồi điều khiển xe về nhà. Sau khi có thuốc phiện H đã sử dụng vài lần, số thuốc phiện còn lại Hcất giấu trong người không cho ai biết. Đến khoảng 18 giờ 50 phút ngày 12/12/ 2017, H điều khiển xe Mô tô chở Phùng PL, sinh năm 1999 đi sang bản PK, xã BT để thăm bố mẹ của L. Đến 19 giờ 00 phút cùng ngày 12/12/2017, khi H và L đang đi trong bản NX, xã BT thì bị tổ công tác Công an huyện MT phát hiện bắt quả tang vật chứng thu giữ 01 gói thuốc phiện có khối lượng 1,65 gam, tạm thu 01 chiếc xe Mô tô mang BKS 17K6-3258 để điều tra làm rõ. Quá trình khám xét chỗ ở của Vàng PH tổ công tác thu giữ được 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện và 01 chiếc cân tiểu ly.

Bản Kết luận giám định số: 48/GĐ-KTHS ngày 20/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC kết luận: " *Một mẫu chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Vàng PH gửi giám định là thuốc phiện, khối lượng 1,65 gam".*

Bản cáo trạng số 09/CT-VKS-MT ngày 12/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy bị cáo Vàng PH về tội: "*Mua bán trái phép chất ma tuý*" theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện MT, tỉnh LC phát biểu quan điểm tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vàng PH. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vàng PH phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điều luật: khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Nghị quyết 41/2017/ QH14, ngày 20/6/2017của Quốc hội khóa 14. Xử phạt bị cáo Vàng P H mức án từ **02** (Hai) năm **02** (Hai) tháng tù đến **02** (Hai) năm **08** (Tám) tháng tù, được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam là 20 (Hai mươi) ngày từ (ngày 12/12/2017 đến 01/1/2018).

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 5 điều 251 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 là phạt tiền đối với bị cáo do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện và 01 chiếc cân tiểu ly tự tạo.

Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 điều 135; khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 về các loại án phí, lệ phí Tòa án: Miễm án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng PH nhận tội; không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo đều thừa nhận về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mường Tè, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp theo quy định pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung có hiệu lực từ ngày 01/1/ 2018, bị cáo Vàng PH khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng được chứng minh bằng các chứng cứ, tài liệu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định: 48/GĐ-KTHS ngày 20/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh LC, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo H là người nghiện thuốc phiện, hồi 19 giờ 00 phút ngày 12/12/2017, khi H và L đang đi trong bản NX để đi sang nhà bố mẹ L thì bị tổ công tác Công an huyện MT phát hiện bắt quả tang vật chứng thu giữ 01 gói thuốc phiện có khối lượng 1,65 gam trên người, 01 chiếc xe máy mang BKS 17K6-3258. Qua khám xét chỗ ở của Vàng P H, tổ công tác thu giữ được 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện và 01 chiếc cân tiểu ly. Vàng P Hvới mục đích mua thuốc thiện về để sử dụng (Hút) cho bản thân và bán kiếm lời.

Như vậy hành vi của bị cáo Vàng P H đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", mà Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện MT đã truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, hành vi của bị cáo đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung có hiệu lực ngày 01/01/2018, điều luật qui định: "*Người nào Mua bán trái phép chất ma tuý thì bị phạt tù từ 2 năm đến 7 năm* ".

b) Nhựa thuốc phiện có khối lượng từ 01 gam đến dưới 500 gam.

Xét tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những qui định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma tuý, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được tác hại của thuốc phiện gây nghiện làm hại cho sức khỏe, bị cáo nhận thức được những quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, nghiêm cấm việc mua bán trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm

tội. Vì vậy bị cáo phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về hậu quả do hành vi của mình gây ra. Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để dăn đe giáo dục đối với bị cáo. Đồng thời đấu tranh phòng ngừa chung trong quần chúng nhân dân.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Xét về nhân thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, sinh ra và lớn lên làm ăn tại địa phương, có nơi cư trú rõ ràng, Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; là người nghiện chất ma túy (Hút thuốc phiện) là người xấu. bị cáo nhất thời phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, tại phiên toà bị cáo H đã thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, dân tộc La Hủ, sống ở vùng sâu, vùng xa nơi đặt biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nhận thức pháp luật còn hạn chế. Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo Hừ khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Xét thấy đối với người đàn ông dân tộc Mông tên là Chính, bị cáo khai đã mua với người này 3 lần thuốc phiện, nhưng bị cáo không rõ lai lịch, địa chỉ người đàn ông tên là Chính. Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra không xác minh được địa chỉ, họ tên, tuổi người đàn ông này, cụ thể ở đâu do đó không đủ cơ sở để xử lý.

Về vật chứng vụ án: - 01 (Một) bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện và 01(Một) chiếc cân tiểu ly tự tạo dùng để cân thuốc phiện. Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự 2015, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe Máy mang BKS 17K6-3258 là phương tiện đi lại của gia đình ông Vàng X L là tài sản hợp pháp của Vàng X L. Khi bị cáo H là em trai mượn đi, ông L không biết bị cáo H đi mua thuốc phiện, khi bị tạm thu giữ quá trình xác minh điều tra không liên quan việc phạm tội, căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận về xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra Công an huyện MT, trả lại xe Máy cho ông Vàng X L ở bản NX, xã BT, huyện M T, tỉnh L C là phù hợp.

Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 điều 135; điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án, tuy nhiên bị cáo Vàng P H thuộc hộ nghèo của xã B T tại

phiên tòa bị cáo xin được miễn giảm án phí, Hội đồng xét xử chấp nhận phần đề nghị của bị cáo miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo Vàng P H, tức Vàng A P phạm tội " Mua bán trái phép chất ma tuý"**.**

Áp dụng: khoản 1 điều 194, điểm p khoản 1 khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực ngày 01/1/2018.

Xử phạt bị cáo Vàng P H **02** (Hai) năm **06** (Sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam (từ ngày 12/12/2017 đến ngày 01/01/2018). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2.Về xử lý vật chứng áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 có hiệu lực ngày 01/1/2018.

+ Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện và 01 chiếc cân tiểu ly dùng để cân thuốc phiện của Vàng P H.

3.Về án phí:

Áp dụng khoản 2 điều 135; khoản 2 điều136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm đ, khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng P H.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lò Thị Chiến

Nơi nhận
-TAND tỉnh L C
-CA huyện MT
-VKSND huyện MT
-CCTHA huyện MT
-Sở tư pháp tỉnh LC
- Bị cáo
-Lưu hồ sơ